

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH THANH HÓA**

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số 485/BC- HĐND

Thanh Hóa, ngày 05 tháng 7 năm 2017

BÁO CÁO

Thẩm tra dự thảo Nghị quyết quy định chế độ bồi dưỡng đối với cán bộ, công chức làm công tác tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trên địa bàn tỉnh

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015.

Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh tiến hành xem xét, thẩm tra dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh và Tờ trình số 84/TTr - UBND ngày 26 tháng 6 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thực hiện chế độ bồi dưỡng đối với cán bộ, công chức làm công tác tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trên địa bàn tỉnh với các nội dung, như sau:

I. Chế độ bồi dưỡng đối với cán bộ công chức làm công tác tiếp dân, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trên địa bàn tỉnh thực hiện theo Quyết định số 1823/QĐ-UBND ngày 14/6/2012 của UBND tỉnh được cụ thể hóa từ Thông tư Liên tịch số 46/2012/TTLT-BTC-TTCP của Bộ Tài chính và Thanh tra Chính phủ. Ngày 14/12/2016 Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 320/2016/TT-BTC Quy định chế độ bồi dưỡng đối với người làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn thư, khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh, có hiệu lực từ ngày 01/02/2017 thay thế Thông tư Liên tịch số 46/2012/TTLT-BTC-TTCP của Bộ Tài chính và Thanh tra Chính phủ.

Căn cứ quy định điểm đ, khoản 5, Điều 19 Luật tổ chức chính quyền địa phương; khoản 2, Điều 7 Thông tư số 320/2016/TT-BTC của Bộ Tài chính. UBND tỉnh trình HĐND tỉnh thông qua Nghị quyết quy định chế độ bồi dưỡng đối với cán bộ, công chức làm công tác tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trên địa bàn tỉnh thay thế Quyết định 1823/QĐ-UBND ngày 14/6/ 2012 và Quyết định số 1906/QĐ-UBND ngày 21/6/2012 của Chủ tịch UBND tỉnh là cần thiết, phù hợp với tình hình thực tế địa phương và đúng quy định của pháp luật.

II. Ban Pháp chế HĐND tỉnh thống nhất với dự thảo Nghị quyết quy định chế độ bồi dưỡng đối với cán bộ, công chức làm công tác tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

1. Nội dung chi:

Chi bồi dưỡng đối với cán bộ, công chức làm công tác tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá.

2. Mức chi và nguồn kinh phí thực hiện

2.1. Mức chi 120.000 đồng/ngày/người áp dụng đối với các đối tượng sau:

a) Cán bộ, công chức được giao nhiệm vụ hoặc phân công làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh tại Trụ sở Tiếp công dân tỉnh, Trụ sở Tiếp công dân cấp huyện; địa điểm tiếp công dân tại các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, các cơ quan trực thuộc cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, Ủy ban Mặt trận tổ quốc tỉnh, cơ quan của các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh, cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp huyện, Ủy ban Mặt trận tổ quốc cấp huyện, cơ quan của các tổ chức chính trị - xã hội cấp huyện, địa điểm tiếp công dân cấp xã, đơn vị sự nghiệp công lập.

b) Người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị có trách nhiệm tiếp công dân định kỳ hoặc đột xuất; cán bộ, công chức được cấp có thẩm quyền triệu tập làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh tại Trụ sở Tiếp công dân hoặc địa điểm tiếp công dân.

2.2. Trường hợp các đối tượng quy định tại Điều 2.1 Khoản này đang được hưởng chế độ phụ cấp trách nhiệm theo nghề thì mức chi bồi dưỡng là 90.000 đồng/ngày/người.

2.3. Mức chi 60.000 đồng/ngày/người áp dụng đối với các đối tượng sau:

a) Cán bộ, công chức; sỹ quan, hạ sỹ quan, chiến sỹ, quân nhân chuyên nghiệp và nhân viên quốc phòng trong lực lượng vũ trang; cán bộ dân phòng, y tế, giao thông khi được cấp có thẩm quyền giao nhiệm vụ hoặc phân công phối hợp tiếp công dân, giữ gìn an ninh, trật tự, bảo đảm y tế tại Trụ sở Tiếp công dân hoặc địa điểm tiếp công dân.

b) Người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị, cán bộ, công chức được cấp có thẩm quyền giao nhiệm vụ chuyên trách xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh.

3. Thời gian hưởng chế độ bồi dưỡng

3.1. Thời gian hưởng chế độ bồi dưỡng được tính theo ngày làm việc đối với cán bộ, công chức làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh tại Trụ sở Tiếp công dân hoặc địa điểm tiếp công dân quy định tại các Tiết a, Điều 2.1, Khoản 2, Điều này.

3.2. Thời gian hưởng chế độ bồi dưỡng tính theo ngày làm việc thực tế đối với các đối tượng quy định tại Tiết b, Điều 2.1 và Điều 2.3, Khoản 2, Điều này. Trường hợp các đối tượng này khi tham gia tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh tại Trụ sở Tiếp công dân hoặc địa điểm tiếp công dân từ 50% thời gian tiêu chuẩn của ngày làm việc trở lên thì được hưởng toàn bộ mức chi bồi dưỡng, nếu dưới 50% thời gian tiêu chuẩn của ngày làm việc thì được hưởng 50% mức chi bồi dưỡng quy định tại văn bản này.

4. Nguồn kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện chế độ bồi dưỡng đối với cán bộ, công chức làm công tác tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh được quản lý sử dụng theo đúng định mức, tiêu chuẩn, chế độ do cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành và trong phạm vi dự toán chi ngân sách hàng năm được cấp có thẩm quyền giao.

III. Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh đề nghị:

- Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Nghị quyết quy định chế độ bồi dưỡng đối với cán bộ, công chức làm công tác tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trên địa bàn tỉnh.

- Ủy ban nhân dân tỉnh: Sau khi HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết, UBND tỉnh ban hành quyết định quy định chế độ bồi dưỡng đối với cán bộ, công chức làm công tác tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trên địa bàn tỉnh.

Trên đây là Báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế HĐND tỉnh về dự thảo Nghị quyết quy định chế độ bồi dưỡng đối với cán bộ, công chức làm công tác tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trên địa bàn tỉnh.

Kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Lưu VT; PCHĐND tỉnh.

TM. BAN PHÁP CHẾ

TRƯỞNG BAN



